

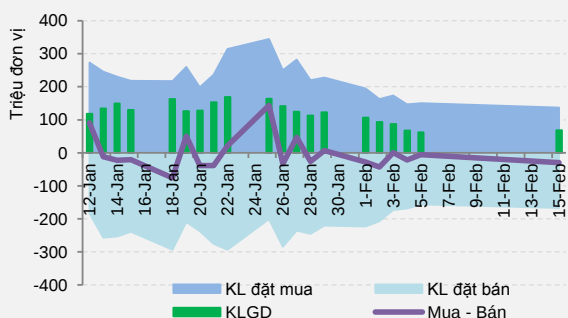
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/2/2016

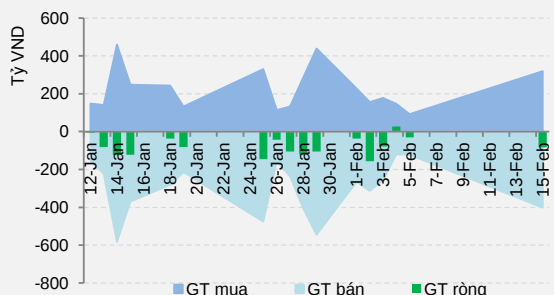
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	543.79	76.74
% Thay đổi	↓ -0.18%	↓ -0.21%
KLGD (CP)	68,692,469	29,048,816
GTGD (tỷ đồng)	1,190.15	251.97
Tổng cung (CP)	167,206,240	47,168,500
Tổng cầu (CP)	137,191,370	43,937,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,749,179	1,404,940
KL mua (CP)	7,595,949	2,526,810
GTmua (tỷ đồng)	319.54	29.94
GT bán (tỷ đồng)	402.82	17.71
GT ròng (tỷ đồng)	(83.28)	12.23

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.55%	11.1	1.9	1.4%
Công nghiệp	↑ 0.12%	10.8	1.7	12.2%
Dầu khí	↓ -1.48%	3.8	0.6	3.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.48%	15.2	3.0	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 1.75%	9.6	2.0	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.45%	13.9	4.8	30.2%
Ngân hàng	↓ -0.01%	13.3	1.6	8.7%
Nguyên vật liệu	↓ -0.59%	11.2	1.9	11.3%
Tài chính	↓ -1.32%	16.6	2.3	25.7%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.12%	6.6	1.6	4.3%
VN - Index	↓ -0.18%	11.6	2.7	84.2%
HNX - Index	↓ -0.21%	10.2	1.7	15.8%

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Thị trường có nhịp giảm mạnh ngay từ đầu phiên do tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trước những biến động mạnh của thị trường tài chính và giá dầu trong thời gian nghỉ lễ. Tuy nhiên lực cầu tăng trở lại vào cuối phiên đã kéo VN-Index về sát mốc tham chiếu.

Nhóm cổ phiếu dầu khí sau khi điều chỉnh khá mạnh đầu phiên đã hồi phục khá tốt, GAS quay đầu tăng nhẹ trong khi PVD và PXS cũng thu hẹp biên độ điều chỉnh: GAS (+200), PVD (-500), PXS (-200).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng xuất hiện sự phân hóa khá rõ: MBB (+300), VCB (+200), BID và CTG đứng giá, EIB (-500), STB (-200).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch khá ảm đạm với 20 mã giảm chỉ 7 mã tăng giá. Đáng chú ý, VNM bật tăng 2.000 đồng, lên mức giá 126.000 đồng/cp đã hỗ trợ tích cực cho chỉ số. Chiều ngược lại, một số mã lớn giảm khá mạnh, có thể kể đến như: VIC (-1.100), MSN (-1.500), HPG (-600), BVH (-400).

Chốt phiên, VN-Index giảm 0,96 điểm, xuống 543,79 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên ngày 5/2, đạt trên 63,7 triệu đơn vị. Tổng khối lượng giao dịch đạt trên 67,9 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch trên 1.154 tỷ đồng.

HNX-Index:

Giao dịch trên HNX diễn ra chậm, thanh khoản vẫn ở mức thấp tuy nhiên nhóm cổ phiếu Bluechips giao dịch khá cân bằng giúp HNX-Index bám sát mốc tham chiếu.

Nhóm cổ phiếu dầu khí ngoài PVB đảo chiều thành công, các mã khác trong nhóm đều chốt phiên với sắc đỏ: PVB (+200), PVC (-200), PVS (-100), PLC (-900).

Trong nhóm HNX-30 có 11 mã tăng, 11 mã giảm và 8 mã đứng giá. Những mã tăng tác động tích cực lên HNX-Index có thể kể đến như: SHB (+100), NTP (+400), AAA (+600).

Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,16 điểm, xuống 76,74 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng 38,3% so với phiên giao dịch cuối cùng trước kỳ nghỉ lễ nhưng cũng chỉ đạt trên 25,4 triệu đơn vị. Tổng khối lượng giao dịch đạt trên 29 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch trên 251 tỷ đồng.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

15/2/2016

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán ròng hơn 71 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Diễn biến giao dịch khối ngoại có phần trái ngược trên 2 sàn khi mua ròng nhẹ 12,23 tỷ đồng trên HNX trong khi bán ròng 83,28 tỷ đồng trên HSX.

Trên HSX, OGC dẫn đầu khối lượng mua ròng với 650 nghìn đơn vị. GAS và DLG cũng được mua ròng nhẹ hơn 300 nghìn đơn vị mỗi mã. Chiều ngược lại, khối ngoại tập trung bán ròng chứng chỉ quỹ E1VFN30 với khối lượng trên 2 triệu đơn vị. SSI cũng bị bán ròng trên 713 nghìn đơn vị.

Trên HNX, PVS dẫn đầu khối lượng mua ròng với trên 605 nghìn đơn vị. API và KLF cũng được mua ròng lần lượt 500 nghìn và 300 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng TIG và VND với khối lượng lần lượt 398 nghìn và 130 nghìn đơn vị.

THÔNG TIN NỘI BẬT TRONG NGÀY

Nới hạn trái phiếu VAMC, cấm ngân hàng chia cổ tức

Theo kế hoạch, Ngân hàng Nhà nước đang chuẩn bị ban hành thông tư mới sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC). Điểm chính của thông tư mới là tạo điều kiện gián tiếp hỗ trợ xử lý các vấn đề tài chính của các tổ chức tín dụng cần, sau khi đã bán nợ xấu và nhận về trái phiếu đặc biệt của VAMC. Thời hạn trái phiếu đặc biệt của VAMC trước đây là 5 năm nay một vài trường hợp có thể được giãn thành 10 năm. Áp lực trích lập dự phòng cho trái phiếu này theo đó cũng được rải ra theo quãng thời gian dài hơn, thay vì dồn lại mà có thể gây thêm khó khăn đối với tổ chức tín dụng. Tuy nhiên các tổ chức tín dụng được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cho phép gia hạn thời hạn trái phiếu đặc biệt không được chia cổ tức, để tạo nguồn xử lý nợ xấu cho đến khi trái phiếu đặc biệt đã gia hạn được thanh toán.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Áp lực bán giảm vào cuối phiên đã giúp chỉ số hồi phục đáng kể sau khi giảm mạnh và rơi khỏi ngưỡng 540 điểm trong suốt phiên sáng.

Chỉ số qua đó tiếp tục bám sát trên ngưỡng 543 điểm, tương đương với MA20. Xu hướng chung của thị trường hiện tại vẫn chưa thật sự rõ ràng khi mà dòng tiền vẫn chưa trở lại thị trường trong phiên giao dịch đầu tiên sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán.

HNX-Index:



Những tín hiệu vào cuối phiên khi bên bán suy yếu cho thấy áp lực bán khó có thể xảy ra mạnh trong các phiên tới. Theo đánh giá của chúng tôi, nếu tiếp tục duy trì trên ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn 75,6, chỉ số HNX-Index nhiều khả năng sẽ hướng tới ngưỡng kháng cự 77,58 điểm (tương đương MA50) trong 1 vài phiên tới khi bên mua chủ động hơn.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Dư âm từ những biến động của giá dầu và thị trường tài chính toàn cầu trong thời gian nghỉ Tết nguyên đán đã tác động khá rõ lên thị trường chứng khoán Việt Nam trong phiên giao dịch đầu tiên năm Bính Thân khi cả 2 chỉ số nhanh chóng bị kéo xuống dưới mốc tham chiếu ngay từ đầu phiên giao dịch. Biến động của nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục là nhân tố chính ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư và gián tiếp ảnh hưởng lên các nhóm cổ phiếu lớn khác như ngân hàng, chứng khoán. Tuy nhiên giai đoạn giảm mạnh nhất của giá dầu trùng với thời gian nghỉ lễ có thể coi là một may mắn nhỏ cho thị trường chứng khoán Việt Nam. Hiện giá dầu WTI đã quay lại mốc 29 USD/thùng, dầu Brent cũng giao dịch trên ngưỡng 33 USD/thùng, cao hơn khá nhiều so với mức đáy 13 năm (26,21 và 30,06 USD/thùng) xác lập vào ngày 11/2. Nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn tiếp tục giảm nhẹ nhưng áp lực bán tháo vẫn chưa có dấu hiệu xuất hiện trở lại. Một vài mã Bluechips như GAS, VNM, VCB vẫn có lực cầu tích cực cũng là một tín hiệu cho thấy tâm lý nhà đầu tư không quá bi quan và vẫn tích lũy những mã có yếu tố cơ bản tốt. Tuy nhiên thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp trong khi khối ngoại vẫn bán ròng khiến cho khả năng bật tăng của thị trường trong ngắn hạn là không cao.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Trong bối cảnh thiếu thông tin hỗ trợ từ tình hình vĩ mô và biến động khó lường của giá dầu nhà đầu tư nên ưu tiên giữ tiền mặt chờ những dấu hiệu hồi phục rõ ràng hơn của thị trường trước khi giải ngân.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Giá mua	Vùng giá bán	Stoploss	Giá hiện tại	Hiệu suất	Thời gian nắm giữ	Trạng thái
GMD	8/12/2015	39.7	44.8 - 46	<36.9	40.5	2.02%	1 - 8 Tuần	Nắm giữ

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.
- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.



TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Tỷ giá trung tâm tăng thêm 12 đồng

NHNN đã công bố tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ áp dụng cho ngày 15/02/2016 là 21.873 đồng, tăng 12 đồng so với phiên trước Tết. Ngay sau đó, giá USD tại các ngân hàng cũng tăng đồng loạt từ 30-60 đồng.

Giá vàng quay đầu giảm 800 nghìn đồng/lượng

Sau phiên tăng mạnh tới gần 1,5 triệu đồng/lượng hôm 13/2, giá vàng ngày 15/2 quay đầu giảm trên dưới 800 nghìn đồng ở chiều bán ra, niêm yết ở mức 33,65 – 33,95 triệu đồng/lượng.

TIN TỨC NGÀNH

Dầu bột tăng hơn 12%

Theo đó, hợp đồng dầu WTI leo dốc 3.23 USD (tương ứng 12.3%) lên 29.44 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent tăng 3.30 USD (tương ứng 11%) lên 33.36 USD/thùng trong phiên ngày 14/2.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Phổ Wall hồi phục, S&P chấm dứt mạch giảm 5 phiên liên tiếp

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 313,66 điểm, tương ứng 2%, lên 15.973,84 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 35,7 điểm, hay 1,95%, lên 1.864,78 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 70,68 điểm, tương đương 1,66%, lên 4.337,51 điểm.

Giá vàng có tuần tăng mạnh

Theo đó, hợp đồng vàng giao tháng 4 giảm 8.40 USD (tương ứng 0.7%) xuống 1,239.40 USD/oz, dù vậy, vàng vẫn nháy vọt 7.1%/tuần. Hợp đồng vàng giao ngay mất 0.67% còn 1,238.19 USD/oz nhưng vẫn tăng 5.5% trong tuần này.

Nhân dân tệ tăng mạnh nhất kể từ 2005

Nhân dân tệ tăng mạnh nhất trong hơn một thập kỷ sau khi PBOC lên tiếng ủng hộ đồng tiền này và thiết lập tỷ giá cao nhất 1 tháng.

USD tăng trở lại nhờ số liệu kinh tế tích cực

USD phiên 12/2 hồi phục sau số liệu cho thấy chi tiêu dùng của Mỹ tháng 1/2016 lấy lại đà tăng, củng cố đồn đoán Fed sẽ tiếp tục nâng lãi suất. Chỉ số Đôla ICE, theo dõi sức mạnh của đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt, tăng 0,4% lên 95,972 điểm.

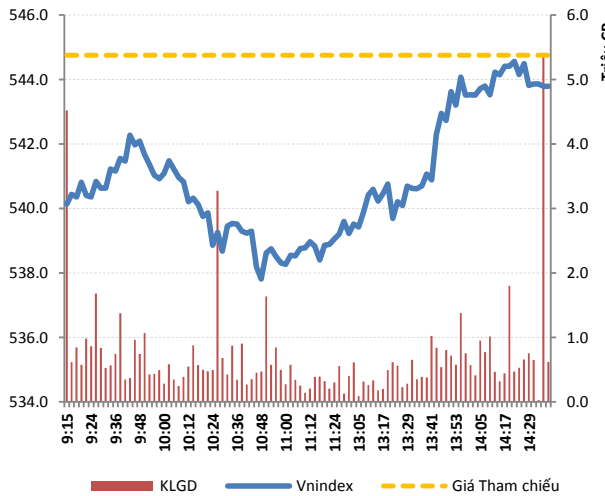


KẾT QUẢ KINH DOANH	
KLF: Lãi quý 4 thấp nhất 10 quý	Cụ thể, doanh thu thuần quý 4/2015 đạt hơn 823 tỷ đồng, tăng 171% so với cùng kỳ. Lãi ròng 198 triệu đồng, giảm 96% so với cùng kỳ và là quý có lợi nhuận thấp nhất kể từ quý 3/2013.
HAP: Lãi ròng quý 4 giảm 58% cùng kỳ	Doanh thu quý 4 của công ty đạt 111 tỷ đồng, tăng gần 32% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, lãi ròng chỉ hơn 1.2 tỷ đồng, giảm hơn 58% so với cùng kỳ năm trước.
PTD: Lãi ròng quý 4 gần 4 tỷ đồng	Theo BCTC hợp nhất quý 4/2015, CTCP Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh đạt doanh thu thuần hơn 190 tỷ đồng, lãi ròng quý 4 ghi nhận con số gần 4 tỷ đồng.
SFG: Lãi ròng quý 4 giảm 40% cùng kỳ	Trong quý IV, CTCP Phân bón Miền Nam đạt doanh thu hơn 541 tỷ đồng, tăng 18% cùng kỳ. Tuy nhiên, lãi ròng lại giảm tới 40% xuống chỉ còn gần 12 tỷ đồng.
FCM: Lãi ròng quý 4 chỉ đạt 6.8 tỷ đồng	CTCP Khoáng sản FECON vừa công bố báo cáo tài chính quý 4/2015 với doanh thu thuần giảm mạnh 35%, lợi nhuận ròng trong kỳ chỉ đạt 6.8 tỷ đồng, kém 18.6% so với cùng kỳ.
HAS: Lãi ròng 2015 đạt 6.5 tỷ đồng	Năm 2015, doanh thu thuần đạt gần 317 tỷ đồng, tăng mạnh 89% so với năm 2014. Theo đó lãi ròng cũng ghi nhận con số 6.5 tỷ đồng, tăng tới 43% so với thực hiện năm trước.
HAX: Lãi ròng quý 4 tăng 50% cùng kỳ	Quý 4/2015, lợi nhuận thuần của HAX tiếp tục ghi nhận âm nhưng nhờ khoản tiền thưởng đạt chỉ tiêu doanh số, lãi ròng kỳ này tăng trưởng 50% so với quý 4/2014.
VIP: Lãi ròng 2015 giảm đến 75%	CTCP Vận tải Xăng dầu Vipco đạt lãi ròng hợp nhất gần 56 tỷ đồng, kết quả này sụt giảm đến 75% so với năm 2014, tuy nhiên vẫn vượt trên 80% kế hoạch năm (31 tỷ đồng).
KBC: Lãi hợp nhất 2015 đạt 629 tỷ	Lũy kế 2015, doanh thu đạt 1,458 tỷ đồng, thực hiện được 74% so với kế hoạch 2015. Sau khi trừ đi các khoản phí, lãi ròng hợp nhất đạt 629 tỷ đồng, tăng gần 2 lần so với năm 2014, thực hiện được 85% so với kế hoạch năm (739 tỷ đồng).
PAN: Lãi 2015 đạt 211 tỷ đồng	Năm 2015, PAN đạt doanh thu thuần hơn 2,647 tỷ đồng, tăng 136% so với 2014. Lãi sau thuế công ty mẹ đạt 211 tỷ đồng, tăng 111% so với 2014. Tuy nhiên, PAN chỉ hoàn thành 84% kế hoạch lợi nhuận năm 2015.
LTC: Lãi trước thuế 2015 hơn 3.5 tỷ đồng	Tổng kết cả năm, tổng doanh thu của công ty đạt 192 tỷ đồng, tăng gần 14% so với năm 2014. Theo đó, LNTT hơn 3.5 tỷ đồng, vượt xa con số lỗ gần 1.8 tỷ đồng của năm trước

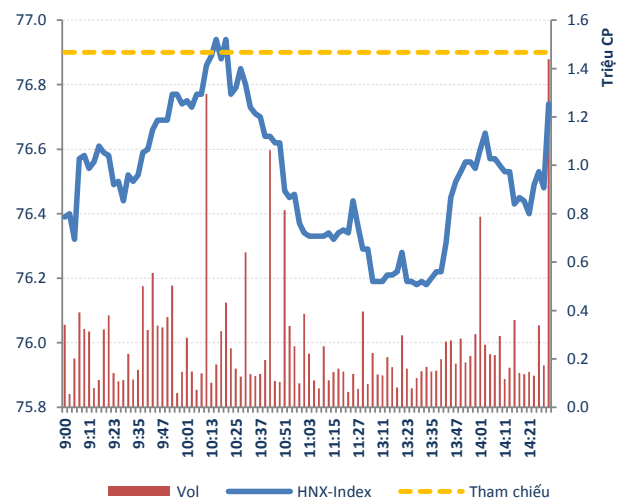


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

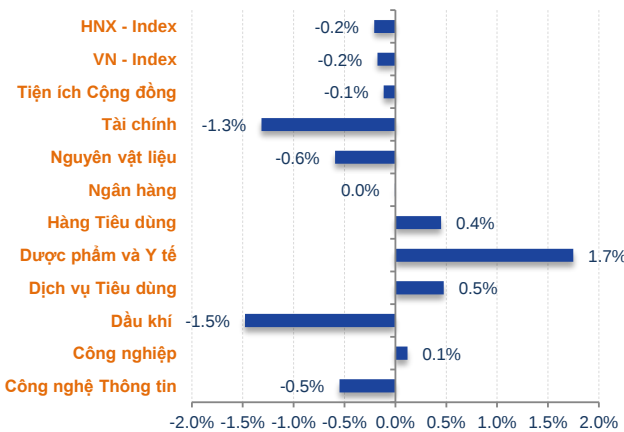
KLGD và VN-Index trong phiên



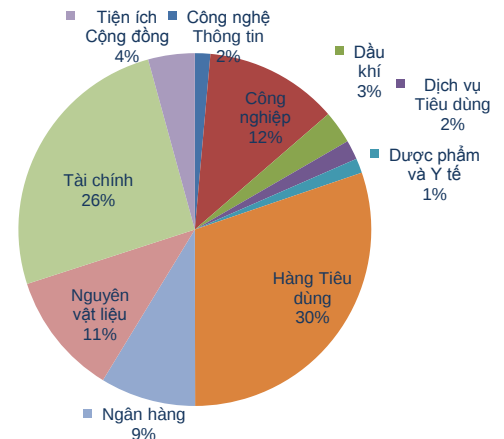
KLGD và HNX-Index trong phiên



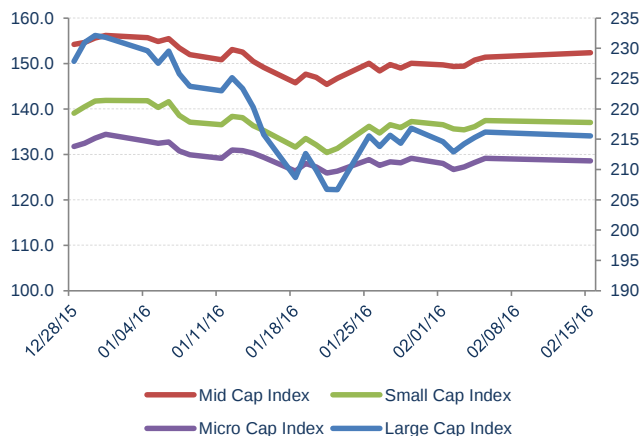
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



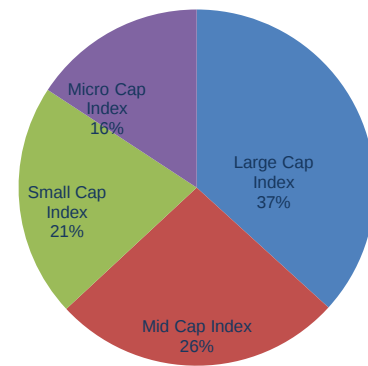
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	OGC	650,000	E1VFN30	2,048,020
2	GAS	325,510	SSI	713,110
3	DLG	309,790	ITA	455,900
4	EVE	211,810	KHP	453,270
5	KBC	145,870	HPG	453,190

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	605,900	TIG	398,000
2	API	500,000	VND	130,300
3	KLF	300,000	LAS	43,000
4	HUT	105,300	TVC	10,000
5	NDN	88,800	BVS	4,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	5.2	5.1	↓ -1.92%	3,673,520
FLC	6.4	6.4	→ 0.00%	3,659,110
HQC	5.7	5.7	→ 0.00%	3,121,420
MBB	14.7	15.0	↑ 2.04%	2,988,150
SSI	21.0	20.8	↓ -0.95%	2,791,950

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.7	6.8	↑ 1.49%	4,353,319
KLF	3.6	3.7	↑ 2.78%	3,441,129
SCR	9.3	9.2	↓ -1.08%	3,154,141
PVX	2.8	2.7	↓ -3.57%	1,735,310
PVS	14.5	14.4	↓ -0.69%	1,456,730

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	0.8	0.9	0.1	↑ 12.50%
VLF	1.2	1.3	0.1	↑ 8.33%
TNT	26.0	27.8	1.8	↑ 6.92%
SCD	45.0	48.1	3.1	↑ 6.89%
BRC	8.8	9.4	0.6	↑ 6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PRC	13.6	15.1	1.5	↑ 11.03%
HTP	13.0	14.3	1.3	↑ 10.00%
CAN	36.3	39.9	3.6	↑ 9.92%
PCN	4.1	4.5	0.4	↑ 9.76%
SGH	20.6	22.6	2.0	↑ 9.71%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSS	0.9	0.8	-0.1	↓ -11.11%
GTT	1.0	0.9	-0.1	↓ -10.00%
HTL	102.0	95.0	-7.0	↓ -6.86%
SSC	52.5	48.9	-3.6	↓ -6.86%
VNL	31.0	28.9	-2.1	↓ -6.77%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QHD	57.0	51.3	-5.7	↓ -10.00%
SPP	11.0	9.9	-1.1	↓ -10.00%
NHC	30.9	27.9	-3.0	↓ -9.71%
CVN	2.2	2.0	-0.2	↓ -9.09%
TTZ	4.5	4.1	-0.4	↓ -8.89%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	3,673,520	2.6%	294	17.3	0.5
FLC	3,659,110	13.4%	1,453	4.4	0.6
HQC	3,121,420	22.6%	2,458	2.3	0.6
MBB	2,988,150	12.7%	1,905	7.9	1.1
SSI	2,791,950	13.7%	1,807	11.5	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,353,319	7.3%	833	8.2	0.6
KLF	3,441,129	3.0%	314	11.8	0.4
SCR	3,154,141	6.1%	820	11.2	0.7
PVX	1,735,310	1.0%	51	53.1	0.9
PVS	1,456,730	14.1%	3,338	4.3	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNH	↑ 12.5%	-18.1%	(804)	-	0.2
VLF	↑ 8.3%	-192.5%	(6,195)	-	10.9
TNT	↑ 6.9%	7.6%	721	38.6	2.5
SCD	↑ 6.9%	13.3%	3,084	15.6	2.0
BRC	↑ 6.8%	7.7%	1,173	8.0	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PRC	↑ 11.0%	7.8%	1,826	8.3	0.6
HTP	↑ 10.0%	5.6%	698	20.5	1.2
CAN	↑ 9.9%	7.8%	1,786	22.3	1.7
PCN	↑ 9.8%	6.5%	725	6.2	0.4
SGH	↑ 9.7%	8.3%	1,137	19.9	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	650,000	73.3%	4,640	0.7	0.5
GAS	325,510	30.7%	6,477	5.9	1.7
DLG	309,790	4.9%	570	10.4	0.5
EVE	211,810	13.2%	4,159	6.7	0.8
KBC	145,870	9.4%	1,351	8.7	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	605,900	14.1%	3,338	4.3	0.6
API	500,000	0.4%	39	271.8	1.0
KLF	300,000	3.0%	314	11.8	0.4
HUT	105,300	18.5%	2,347	4.6	0.9
NDN	88,800	22.2%	2,721	3.5	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	151,218	38.3%	6,477	19.5	7.3
VCB	107,400	11.9%	1,994	20.2	2.3
VIC	85,668	4.8%	719	63.3	3.8
GAS	72,366	30.7%	6,477	5.9	1.7
CTG	64,043	10.7%	1,584	10.9	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	7.7%	1,076	17.7	1.4
SQC	8,691	-10.7%	(1,136)	-	8.9
PHP	7,520	13.1%	3,608	6.4	2.1
SHB	6,447	7.3%	833	8.2	0.6
PVS	6,432	14.1%	3,338	4.3	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	2.89	-192.5%	(6,195)	-	10.9
JVC	2.77	6.7%	1,283	3.3	0.2
BVH	2.48	9.9%	1,851	26.7	2.6
ITA	2.19	2.6%	294	17.3	0.5
FLC	2.01	13.4%	1,453	4.4	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	4.64	49.5%	5,728	1.7	0.9
HHG	3.46	19.2%	1,964	4.1	0.7
NHA	2.83	12.0%	1,160	5.0	0.5
ASA	2.77	1.5%	151	16.5	0.2
TIG	2.68	17.1%	2,048	4.7	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
